TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M'ĐRĂK** TỈNH ĐĂK LĂK	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
ngày 28 - 02 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRĂK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Ngô Trọng Búp; ông Y Đo Niê.

- Thư ký phiên tòa: ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày18 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh H sinh ngày 12/12/1994 tại thị xã N, tỉnh K; Nơi cư trú: thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh K; Giới tính: nam; Dân tộc: kinh ; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lái xe. Trình độ học vấn: 10/12; Tiền án, tiền sự: không; con ông: Huỳnh Minh H sinh năm 1969 và bà: Trần Thị Kim C sinh năm 1970 hiện ở thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh K. Bị cáo hiện đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Người bị hại: bà Nguyễn Thị L sinh năm 1950. Địa chỉ: thôn 20, xã C, huyện M, tỉnh Đ. Bà L vắng mặt. Người đại diện hợp pháp cho bà L: anh Nguyễn Văn B (con của bà L) sinh năm 1975. Địa chỉ: thôn 20, xã C, huyện M, tỉnh Đ. Ông B có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Phạm Thị Thùy T sinh năm 1981. Địa chỉ: số 53/11, đường Trương Công Đ, phường T, thành phố Bu, tỉnh Đ. Bà T có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

+ Anh Trần Thanh T1 sinh năm 1982. Địa chỉ: số 17, đường V, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Anh T1 vắng mặt.

+ Anh Hứa Hữu T2 sinh năm 1996. Địa chỉ: tổ dân phố 11, phường N, thị xã N, tỉnh K. Anh T2 có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh H có giấy phép lái xe hạng C. Khoảng 14 giờ ngày 15/10/2019, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 47C-111.61 chở theo Hứa Hữu T1 lưu thông trên đường quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Đến Km 58 + 290, thuộc địa phận thôn 19, xã CưMta, huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk, phát hiện phía trước (khoảng 65 mét) có bà Nguyễn Thị L đi bộ qua đường, nhưng H không giảm tốc độ xe. Khi cách bà L khoảng 06 mét, H đạp thắng xe ô tô để tránh xảy ra tai nạn, do khoảng cách quá gần, H không kịp xử lý, nên xe ô tô do H điều khiển tông vào bà L, bà L bị thương.

* Khám nghiệm hiện trường và ghi nhận dấu vết thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là Km 58 + 290, Quốc lộ 26, thuộc địa phận thôn 19, xã Cư M'Ta là đoạn đường thẳng, mặt đường thảm nhựa rộng 5,8m, mặt đường tương đối bằng phẳng. Trên mặt đường có kẻ vạch sơn màu trắng không liền nét rộng 0,1m để chia thành 02 làn đường. Theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa, từ tâm vạch kẻ sơn đến mép đường bên phải rộng 2,8m; lề đường hai bên bằng đất, lề đường bên phải rộng 1,5m, lề đường bên trái rộng 2m. Theo hướng từ Đắk Lắk đi Khánh Hòa, chọn cột mốc lý trình H3/58 làm mốc cố định và chọn mép đường nhựa bên phải làm chuẩn để đo đến vị trí phương tiện và các dấu vết, vật rơi, hiện trường xác định được điểm va chạm đầu tiên (được ký hiệu là A) giữa xe ô tô BKS 47C-111.61 với bà Nguyễn Thị L nằm trên phần đường bên phải. Từ tâm A đến mép đường chuẩn dài 1,63m.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1226/TgT-TTPY ngày 29/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận bà Nguyễn Thị L: bị tụ máu ngoài màng cứng thái dương, đỉnh trái; dập não xuất huyết trán phải, thái dương trái, đường giữa lệch phải chèn ép não thất bên; Khuyết sọ trán đỉnh thái dương trái, kích thước 10cm x15cm, đáy mềm, ấn lõm; gãy đầu dưới xương quay tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 83% .

* Vật chứng tạm giữ: xe ô tô BKS 47C-111.61, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 47C-111.61, giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm, giấy biên nhận thế chấp xe ô tô BKS 47C-11161 (tất cả các giấy tờ đều là bản phô tô công chứng); Giấy phép lái xe hạng C số 56016100619 cấp cho Huỳnh H.

* Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Huỳnh H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 BLHS.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai: bị cáo có giấy phép lái xe hạng C. Bị cáo được bà Phạm Thị Thùy T thuê lái xe BKS 47C-111.61 vận chuyển hàng hóa. Khoảng 14 giờ, 15/10/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô trên đường quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Đến Km 58 + 290, thuộc địa phận thôn 19, xã CưM'Ta, bị cáo phát hiện phía trước có người (bà L) đi bộ qua đường theo hướng từ phải sang trái (theo hướng xe bị cáo điều khiển). Bị cáo nghĩ, khi bị cáo điều khiển xe chạy tới thì bà L đã đi sang hẳn phần đường bên trái, nhưng đột nhiên bà L dừng lại, không tiếp tục sang đường. Bị cáo đạp phanh xe, nhưng do khoảng cách quá gần, bị cáo không kịp xử lý, đầu xe ô tô bị cáo điều khiển va vào bà L, bà L ngã xuống đường, bị cáo xuống xe đưa bà L đi cấp cứu.

- Ông Nguyễn Văn B là người đại diện cho người bị hại bà L trình bày: ông B là con của bà L và ông Nguyễn Văn N, bà L sức khỏe yếu, ông B được ông N (chồng bà L) và những người khác ủy quyền đại diện cho bà L. Bị cáo và chủ xe ô tô BKS 47C-111.61 đã bồi thường cho bà L 100.000.000đồng. Ông B không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, 2 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Huỳnh H từ 1 (Một) năm đến 1 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Chấp nhận việc:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả lại xe ô tô BKS 47C-111.61 cho bà Phạm Thị Thùy T.

+ Bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh H: Giấy phép lái xe số 56016100619.

* Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo và các đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác lưu hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 14 giờ ngày 15/10/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 47C-111.61 trên đường quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Đến Km 58 + 290, thuộc địa phận thôn 19, xã CưM'Ta, phát hiện thấy bà L đang đi bộ qua đường. Do chủ quan, bị cáo không giảm tốc độ xe, nhường đường cho bà L, khi khoảng cách giữa xe ô tô bị cáo điều khiển quá gần với bà L đang ở gần giữa phần đường (theo hướng xe bị cáo điều khiển), bị cáo không kịp xử lý tình huống, xe ô tô bị cáo điều khiển đã tông vào bà L, gây tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ (Luật GTĐB).

Tại khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định: "Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn".

Hành vi vi phạm Luật GTĐB của bị cáo đã gây thương tích làm tổn thương cơ thể cho bà L 83%, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại điểm b khoản 1 Điều 260 BLHS quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên".

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như H quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải nhận thức được xe ô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển xe phải tập trung quan sát, chấp hành nghiêm các quy định của Luật giao thông đường bộ, chủ động xử lý kịp thời các tình huống. Do cẩu thả, bị cáo không tuân thủ luật giao thông, không xử lý kịp tình huống, gây tai nạn làm thiệt hại đến sức khỏe của người khác. Nên, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý bằng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại, được người đại diện của bị hại làm đơn bãi nại và yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy, bị cáo nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Nên, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Sau tại nạn, bị cáo và chủ sở hữu xe ô tô BKS 47C-111.61 bà Phạm Thị Thùy T đã thỏa thuận, tự nguyện bồi thường cho người bị hại 100.000.000 đồng. Đại diện của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự.

Xe ô tô BKS 47C-111.61 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Phạm Thị Thùy T. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả xe ô tô cho bà T là đúng pháp luật, HĐXX cần chấp nhận.

Giấy phép lái xe số 560161006719 ngày 22/8/2016 của sở Giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp cho Huỳnh H đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: bị cáo bị kết án, bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh H phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Huỳnh H 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án

28/02/2020. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã Ni, tỉnh K giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Áp dụng Điều 48 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả xe ô tô BKS 47C-111.61 cho bà Phạm Thị Thùy T.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh H: Giấy phép lái xe số 560161006719 ngày 22/8/2016 của sở Giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp cho Huỳnh H.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Huỳnh H phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thế Dương

Nơi nhận:
-TAND tỉnh ĐắkLắk;
-Sở Tư Pháp ĐắkLắk;
-VKSND huyện M'Đrắk;
-Công an huyện M'Đrắk;
-T.H.A dân sự huyện M'Đrắk
-Bị cáo;
-Đương sự;
-UBND xã Ninh Quang;
-Lưu hồ sơ vụ án.